

Số: 05/2024/QĐST-KDTM

VB, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 14/2024/TLST-KDTM ngày 22 tháng 5 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: NH NN và PTNT VN; địa chỉ: Số A, B, phường C, quận D, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng Giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn H - Chức vụ: Trưởng phòng Khách hàng NH NN và PTNT VN - Chi nhánh huyện VB Đông Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 20-4-2024);

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị G; nơi cư trú: Thôn K, xã A, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị Gái có trách nhiệm thanh toán trả cho NH NN và PTNT VN số tiền nợ gốc và tiền lãi của Hợp đồng tín dụng số 2107LAV202201652 ngày 01-12-2022 tính đến ngày 18-6-2024 gồm: Nợ gốc: 2.000.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 190.520.548 đồng; nợ lãi quá hạn: 156.164.384 đồng; tổng cộng: 2.346.684.932 đồng (Hai tỷ ba trăm bốn mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi tư nghìn chín trăm ba mươi hai đồng).

Kể từ ngày 19-6-2024, bà Nguyễn Thị Gái còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2107LAV202201652 ngày 01-12-2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Gái không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ khoản nợ nêu trên, NH NN và PTNT VN có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo hợp đồng thế chấp tài sản số 2107-AH-20221107HĐTC ký ngày 30 tháng 11 năm 2022, số công chứng 8657.NK/22.TCTS, quyển số: 13.TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Khuê, giữa bên nhận thế chấp là NH NN và PTNT VN và bên thế chấp bà Nguyễn Thị Gái. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng 837m² đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 281, tờ bản đồ số 04, địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện VB, thành phố Hải Phòng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CM081050, vào sổ số CH00419 do Ủy ban nhân dân huyện VB cấp ngày 16-4-2018 đứng tên bà Nguyễn Thị G.

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm, nếu số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng còn thừa thì trả lại cho bà Nguyễn Thị Gái; nếu thiếu thì bà Nguyễn Thị G phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu cho Ngân hàng.

- Về án phí: NH NN và PTNT VN và bà Nguyễn Thị G thỏa thuận: Bà Nguyễn Thị G phải chịu 39.466.850 đồng (Ba mươi chín triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm năm mươi đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho NH NN và PTNT VN 38.950.000 đồng (Ba mươi tám triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0009324 ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Về chi phí tố tụng: NH NN và PTNT VN và bà Nguyễn Thị G thỏa thuận: Bà Nguyễn Thị Gái phải trả NH NN và PTNT VN 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện VB;
- THADS huyện VB;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền